

Số: **2003** /TCT-CS

Hà Nội, ngày **13** tháng **6** năm **2012**

V/v giải đáp vướng mắc về phí
bảo vệ môi trường đối với khai
thác khoáng sản.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn.

Trả lời công văn số 441/CT-THNVDT ngày 13/4/2012 của Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn về việc vướng mắc về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 2, Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định:

“Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại”.

- Tại Khoản 2 và Khoản 4, Điều 4, Nghị định số 74/2011/NĐ-CP quy định:

“2. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản đối với Quặng vàng là 180.000 đồng/tấn đến 270.000 đồng/ tấn.

4. Căn cứ mức thu phí quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ”.

- Tại Khoản 1b, Điều 1, Thông tư số 158/2011/TT-BTC ngày 16/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ về thuế bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định:

“b) Đối với khoáng sản kim loại:

Số lượng khoáng sản kim loại khai thác trong kỳ để xác định số phí bảo vệ môi trường phải nộp là số lượng quặng khoáng sản kim loại nguyên khai khai thác thực tế trong kỳ nộp phí, không phân biệt mục đích khai thác (để bán ngay, đem trao đổi, tiêu dùng nội bộ, dự trữ đưa vào sản xuất tiếp theo ...) và công nghệ khai thác (thủ công, cơ giới) hoặc vùng, miền, điều kiện khai thác (vùng núi, trung du, đồng bằng, điều kiện khai thác khó khăn, phức tạp ...). Trường hợp quặng khoáng sản kim loại khai thác phải qua sàng, tuyển, phân loại, làm giàu trước khi bán ra, căn cứ điều kiện thực tế khai thác và công nghệ chế biến khoáng sản trên địa bàn, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối

hợp với Cục thuế địa phương để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể tỷ lệ quy đổi từ số lượng quặng khoáng sản kim loại thành phẩm ra số lượng quặng khoáng sản kim loại nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản kim loại cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương”.

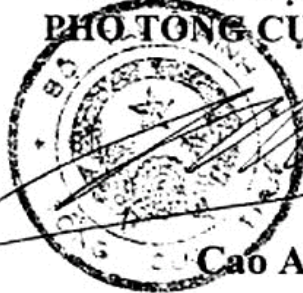
Căn cứ các quy định trên, trường hợp ở tỉnh Bắc Kạn có khai thác vàng sa khoáng (khai thác ở suối) thì theo thẩm quyền quy định đề nghị Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và môi trường căn cứ vào điều kiện khai thác, chế biến khoáng sản vàng trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng quặng vàng thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường cho phù hợp với thực tế ở địa phương.

Trường hợp cần thiết phải có quy định mức thu riêng đối với khai thác vàng sa khoáng thì Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản đề nghị với Bộ Tài chính để trình cấp có thẩm quyền ban hành mức thu.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn được biết. *BT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Lưu: VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn
Cao Anh Tuấn